



CÔNG TY CỔ PHẦN QUY HOẠCH VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ VIỆT NAM

Địa chỉ: Số 8 phố Kim Hoa, P. Phương Liên, Q. Đống Đa, TP. Hà Nội

NHIỆM VỤ

**ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH PHÂN KHU TỶ LỆ 1/2.000
KHU DÂN CƯ VĨNH HIỆP - VĨNH NGỌC - VĨNH THẠNH,
THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA**

THÁNG 2/2019

NHIỆM VỤ

**ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH PHÂN KHU TỶ LỆ 1/2.000
KHU DÂN CƯ VĨNH HIỆP - VĨNH NGỌC - VĨNH THẠNH
Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa**

**Cơ quan Chủ đầu tư
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÔ THỊ
THÀNH PHỐ NHA TRANG**

**Đơn vị tư vấn lập Nhiệm vụ
CÔNG TY CỔ PHẦN QUY HOẠCH VÀ
PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ VIỆT NAM**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nhiệm vụ

ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH PHÂN KHU TỶ LỆ 1/2.000
KHU DÂN CƯ VĨNH HIỆP - VĨNH NGỌC - VĨNH THẠNH,
THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA

I. LÝ DO VÀ SỰ CẦN THIẾT ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH

Là đô thị trung tâm vùng Duyên hải Nam Trung bộ, nằm bên bờ vịnh đẹp nổi tiếng thế giới, thành phố Nha Trang có nhiều tiềm năng lợi thế phát triển kinh tế tổng hợp, mà trong đó đặc biệt nổi trội là lĩnh vực du lịch – dịch vụ. Để thực hiện mục tiêu xây dựng thành phố Nha Trang thành trung tâm du lịch lớn và có sức hấp dẫn đối với du khách trong nước cũng như quốc tế, trong những năm qua, công tác quy hoạch và quản lý xây dựng theo quy hoạch của Thành phố được các cơ quan của Tỉnh và Thành phố đặc biệt quan tâm. Nhiều dự án quy hoạch các khu dân cư cũng như các khu chức năng đô thị đã được thực hiện, đáp ứng nhu cầu xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của thành phố. Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Nha Trang đến năm 2025 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại quyết định số 1396/QĐ-TTg ngày 25/09/2012 cũng đã khẳng định tầm nhìn của thành phố Nha Trang sẽ là **Trung tâm du lịch biển quốc tế**. Trong các định hướng chiến lược về phát triển đô thị du lịch đã được đề xuất và phê duyệt tại đồ án quy hoạch chung, bên cạnh những nội dung liên quan đến không gian ven biển và ven Vịnh, định hướng phát triển không gian đô thị du lịch dọc theo Sông Cái là chiến lược quan trọng hàng đầu, nhằm mở rộng không gian đô thị du lịch, đa dạng hóa và nâng cao giá trị tổng thể của các không gian du lịch của thành phố. Định hướng phát triển này cũng đồng thời xác định xu hướng phát triển mở rộng không gian đô thị của thành phố sang phía Tây, khai thác các cấu trúc đô thị hiện hữu gắn với những giá trị sinh thái nông nghiệp, cây cảnh, vườn cây ăn trái, một mặt, nhằm nâng cao chất lượng môi trường sống cho các khu vực này, mặt khác, mở ra các quỹ đất đáp ứng nhu cầu phát triển đô thị của Thành phố.

Khu vực Vĩnh Hiệp – Vĩnh Ngọc – Vĩnh Thạnh thuộc các xã Vĩnh Hiệp, Vĩnh Ngọc và Vĩnh Thạnh, đã được lập quy hoạch phân khu, tuy nhiên, có nhiều nội dung cần được rà soát điều chỉnh, đặc biệt là để đảm bảo kết nối với hệ

thống giao thông của toàn Thành phố, cũng như kết nối với các khu vực lân cận, giảm thiểu tác động đến các khu vực tập trung dân cư; rà soát điều chỉnh cao độ san nền và hệ thống thoát nước mưa để tối đa hóa khả năng thoát nước chủ động cho các khu dân cư hiện hữu. Mặt khác cũng cần rà soát các giải pháp quy hoạch không gian và sử dụng đất ven sông Cái để khai thác, phát huy tốt hơn giá trị của các không gian này và thực hiện cụ thể hóa định hướng phát triển đô thị du lịch ven sông Cái đã được xác định trong đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung tp. Nha Trang đến năm 2025 đã được phê duyệt.

Khu vực dự kiến Điều chỉnh quy hoạch phân khu Khu dân cư Vĩnh Hiệp – Vĩnh Ngọc – Vĩnh Thạnh có quy mô khoảng 140 ha, thuộc khu vực Nam sông Cái Nha Trang và Tây Nha Trang, có điều kiện thuận lợi để đáp ứng nhu cầu phát triển mở rộng không gian đô thị của thành phố và cũng đang có sức hút phát triển khá mạnh, cần được kịp thời đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng và môi trường cảnh quan, hạn chế những bất cập của quá trình đô thị hóa và gia tăng mật độ dân cư. Các quỹ đất nông nghiệp nằm đan xen với các khu dân cư, là những quỹ đất có thể chuyển đổi thành đất phát triển đô thị và có ý nghĩa quan trọng trong việc đáp ứng các nhu cầu tái định cư, cũng như bố trí các chức năng đô thị khác, để hoàn thiện không gian đô thị trong khu vực.

Để phát huy được các giá trị và tiềm năng của khu vực, đóng góp vào mục tiêu phát triển thành phố Nha Trang thành một đô thị du lịch vươn lên tầm quốc tế theo định hướng “Điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, đến năm 2025” đã được phê duyệt, việc Điều chỉnh quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 Khu dân cư Vĩnh Hiệp – Vĩnh Ngọc - Vĩnh Thạnh là rất cần thiết, tạo cơ sở pháp lý cho công tác quản lý, cải tạo và phát triển đô thị.

Ngày 25/12/2018, UBND thành phố Nha Trang đã ban hành văn bản số 4704/QĐ-UBND cho phép lập Đồ án Điều chỉnh quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 Khu dân cư Vĩnh Hiệp – Vĩnh Ngọc – Vĩnh Thạnh.

Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch phân khu Khu dân cư Vĩnh Hiệp – Vĩnh Ngọc – Vĩnh Thạnh gồm các nội dung chính sau đây:

II. MỤC TIÊU VÀ CĂN CỨ LẬP QUY HOẠCH

2.1. Mục tiêu lập quy hoạch:

- Cụ thể hóa nội dung đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thành phố Nha Trang đến năm 2025 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.
- Điều chỉnh một số nội dung của đồ án Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 Khu dân cư Vĩnh Hiệp – Vĩnh Ngọc – Vĩnh Thạnh đã được phê duyệt cho phù hợp với yêu cầu đảm bảo kết nối với hệ thống giao thông của toàn Thành phố cũng như với các khu vực lân cận, giảm thiểu tác động đến các khu vực

tập trung dân cư; rà soát điều chỉnh cao độ san nền và hệ thống thoát nước mưa để tối đa hóa khả năng thoát nước chủ động cho các khu dân cư hiện hữu. Mặt khác, cũng cần rà soát các giải pháp quy hoạch không gian và sử dụng đất ven sông Cái để khai thác, phát huy tốt hơn giá trị của các không gian này và thực hiện cụ thể hóa định hướng phát triển đô thị du lịch ven sông Cái đã được xác định trong đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung tp. Nha Trang đến năm 2025 đã được phê duyệt.

- Bổ sung các giải pháp về giao thông, san nền, thoát nước mưa, không gian kiến trúc, cảnh quan, thiết kế đô thị, sử dụng đất..., nhằm khai thác cảnh quan và các quỹ đất có thể chuyển đổi chức năng để cải tạo, nâng cấp và phát triển khu vực nghiên cứu, tham gia tích cực vào quá trình phát triển chung của toàn Thành phố.
- Là cơ sở pháp lý để quản lý xây dựng và kiểm soát phát triển đô thị theo quy hoạch trên địa bàn.

2.2. Căn cứ lập quy hoạch:

a. Các văn bản pháp lý:

- Luật Quy hoạch Đô thị số 30/2009/QH12 ngày 19/6/2009;
- Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;
- Thông tư số 12/2016/TT- BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng Quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;
- Quy chuẩn xây dựng Việt Nam QCVN 01:2008/BXD của Bộ Xây dựng ban hành năm 2008.
- Quyết định số 1396/QĐ-TTg ngày 25/9/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch chung tp. Nha Trang đến năm 2025.
- Quyết định số 296/QĐ-UBND ngày 2/4/2015 của UBND tỉnh Khánh Hòa phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 Khu dân cư Vĩnh Hiệp – Vĩnh Ngọc – Vĩnh Thạnh, thành phố Nha Trang;
- Văn bản số 4620/SXD-KTQH ngày 23/11/2018 của Sở Xây dựng về việc điều chỉnh quy hoạch phân khu 1/2000, quy hoạch chi tiết 1/500 Khu dân cư xã Vĩnh Hiệp – Vĩnh Ngọc – Vĩnh Thạnh, thành phố Nha Trang;
- Quyết định số 4704/QĐ-UBND ngày 20/02/2017 của UBND thành phố Nha Trang cho phép lập Đồ án Điều chỉnh Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 Khu dân cư Vĩnh Hiệp – Vĩnh Ngọc – Vĩnh Thạnh, thành phố Nha Trang.

b. Các tài liệu, số liệu, cơ sở bản đồ:

- Hồ sơ đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung TP. Nha Trang đến năm 2025 đã được phê duyệt.
- Hồ sơ đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 Khu dân cư Vĩnh Hiệp – Vĩnh Ngọc – Vĩnh Thạnh.
- Hồ sơ các đồ án quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết có liên quan đến khu vực lập quy hoạch.
- Các dự án đầu tư xây dựng, các tài liệu, văn bản và số liệu có liên quan.

III- NỘI DUNG NGHIÊN CỨU ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH

3.1. Quy mô, phạm vi – ranh giới thiết kế:

Khu vực nghiên cứu lập Điều chỉnh quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 Khu dân cư Vĩnh Hiệp – Vĩnh Ngọc - Vĩnh Thạnh có diện tích khoảng 153ha, thuộc địa giới hành chính xã Vĩnh Hiệp và xã Vĩnh Ngọc được giới hạn như sau:

- Phía Bắc: giáp sông Cái.
- Phía Nam: giáp đường 23 tháng 10 và Khu dân cư Vĩnh Diêm Trung.
- Phía Tây: giáp tuyến đường sắt cao tốc và đường D6 (quy hoạch).
- Phía Đông: giáp tuyến đường sắt Bắc Nam.

3.2. Tính chất khu vực nghiên cứu và các khu chức năng chính

a) Tính chất:

Tính chất khu vực nghiên cứu được xác định là khu đô thị phát triển mở rộng khu vực nội thành của tp. Nha Trang. Bao gồm: các khu dân cư hiện hữu cải tạo chỉnh trang và các khu chức năng đô thị phát triển mới.

b) Các khu chức năng chính:

- Các khu dân cư hiện trạng chỉnh trang;
- Các khu dân cư phát triển mới;
- Các công trình công cộng và dịch vụ đô thị cải tạo và xây dựng mới phù hợp với quy hoạch phân khu và Quy chuẩn xây dựng Việt Nam về Quy hoạch xây dựng;
- Các khu cây xanh cảnh quan, mặt nước và sân chơi công cộng.

3.3. Đánh giá sơ bộ hiện trạng khu vực điều chỉnh quy hoạch và những vấn đề, nội dung cơ bản cần giải quyết trong đề án điều chỉnh quy hoạch phân khu:

- Khu vực điều chỉnh quy hoạch nằm kề cận với Khu dân cư Vĩnh Điềm Trung là khu đô thị phát triển khá tốt, đồng thời nằm kề cận khu vực nội thành của tp. Nha Trang, nên có sức hút phát triển đô thị khá mạnh, đặc biệt là mô hình nhà vườn, biệt thự;
- Trong Khu vực điều chỉnh quy hoạch có một số khu dân cư hiện hữu khá tập trung, nhưng mật độ xây dựng chưa cao, thuận lợi để cải tạo nâng cấp cơ sở hạ tầng;
- Trong Khu vực điều chỉnh quy hoạch còn một số quỹ đất nông nghiệp đã được quy hoạch chuyển đổi chức năng thành các khu dân cư, có nhiều thuận lợi để phát triển các khu chức năng đô thị gắn với khu dân cư;
- Hệ thống hạ tầng kỹ thuật còn chưa đồng bộ, chất lượng môi trường sống còn chưa cao, chưa đáp ứng yêu cầu của đô thị du lịch.

Những vấn đề chính cần giải quyết trong đề án điều chỉnh quy hoạch phân khu:

- Điều chỉnh hệ thống giao thông, san nền, thoát nước mưa trong Quy hoạch phân khu đã được phê duyệt, nhằm kết nối với hệ thống giao thông của toàn Thành phố và với các khu vực lân cận, hạn chế tác động đến các khu dân cư khá tập trung hiện trạng;
- Rà soát các giải pháp quy hoạch không gian và sử dụng đất ven sông Cái để khai thác, phát huy tốt hơn giá trị của các không gian này và thực hiện cụ thể hóa định hướng phát triển đô thị du lịch ven sông Cái đã được xác định trong đề án Điều chỉnh Quy hoạch chung tp. Nha Trang đến năm 2025 đã được phê duyệt;
- Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất với những giải pháp phù hợp, để vừa cải tạo nâng cấp môi trường sống cho các khu dân cư hiện hữu, vừa từng bước bổ sung các chức năng đô thị, đáp ứng nhu cầu phát triển và hoàn thiện không gian khu vực lập quy hoạch;
- Bổ sung không gian cây xanh sân chơi công cộng trong các khu dân cư theo những hình thức phù hợp, để phát huy hiệu quả tốt nhất của các không gian này;
- Chuyển đổi vị trí các công trình công cộng mới để phù hợp với điều kiện hiện trạng.

3.4. Các chỉ tiêu quy hoạch chính:

- Quy mô dân số, được xác định trên cơ sở quy mô dân số hiện trạng và quy hoạch phân khu khoảng: 13.000 – 22.000 người;
- Chỉ tiêu đất cây xanh, mặt nước, sân chơi công cộng: ≥ 4 m²/người;
- Chỉ tiêu đất công trình công cộng: $\geq 2,7$ m²/người;
- Tỷ lệ đất giao thông (tính đến đường phân khu vực): $\geq 15\%$ tổng diện tích đất khu vực lập quy hoạch;
- Chỉ tiêu cấp nước :
 - + Cấp nước sinh hoạt: 150 - 180lít/người/ngày.đêm;
 - + Cấp nước dịch vụ: 2 lít/m² sàn công trình dịch vụ;
 - + Tưới cây xanh công cộng : 3 lít/m² đất cây xanh;
 - + Tưới cây rửa đường: 0,5 lít/m² đường.
- Chỉ tiêu cấp điện :
 - + Cấp điện sinh hoạt : 500-700W/người/năm;
 - + Cấp điện dịch vụ : 30W/m² sàn công trình dịch vụ;
- Chiếu sáng công cộng 0,8 – 1,2 cd/m² diện tích công cộng.

Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật chính thức của đồ án cần được luận chứng, lựa chọn trong quá trình lập điều chỉnh quy hoạch, đảm bảo phát huy tốt nhất tiềm năng của khu vực thiết kế, phù hợp với đồ án quy hoạch chung được phê duyệt và phù hợp với hệ thống văn bản pháp quy hiện hành.

3.5. Các yêu cầu chính về nội dung nghiên cứu của đồ án:

1. Phân tích, đánh giá hiện trạng các điều kiện tự nhiên; hiện trạng đất xây dựng và các công trình kiến trúc; hiện trạng dân cư, xã hội; hiện trạng môi trường cảnh quan, hạ tầng kỹ thuật, di tích lịch sử - văn hóa trong khu vực và các mối quan hệ với các khu vực lân cận; đánh giá các nội dung trong QHPK được phê duyệt.
2. Xác định các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật về sử dụng đất, hạ tầng xã hội và hạ tầng kỹ thuật của khu vực quy hoạch, đảm bảo mối liên kết về hạ tầng kỹ thuật và chia sẻ hạ tầng xã hội với các khu vực lân cận.
3. Đề xuất các giải pháp về tổ chức không gian đô thị, bao gồm cải tạo và chỉnh trang khu dân cư hiện hữu và các khu vực phát triển mới. Lấy tính chất khu đô thị dịch vụ sinh thái làm tính chất chính. Các giải pháp tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan, cây xanh cần đảm bảo khả năng khai thác các không gian dịch vụ tại các tuyến phố, tạo dựng những điểm dừng chân, nhiều không gian giao

lưu công cộng và cảnh quan tổng thể là không gian đô thị thân thiện và có bản sắc. Đề xuất các công trình cần đầu tư xây dựng mới, các công trình cần chỉnh trang, cải tạo, các công trình cần chuyển đổi chức năng sử dụng đất. Hạn chế tối đa đền bù giải tỏa, đảm bảo tổ chức không gian đô thị khang trang, hiện đại.

4. Quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất; dự báo quy mô dân số, xác định chức năng (hoặc các ngưỡng kiểm soát) cho từng ô phố về diện tích, mật độ xây dựng, tầng cao công trình; vị trí, quy mô các công trình ngầm (nếu có). Đề xuất các giải pháp quy hoạch sử dụng đất đáp ứng được yêu cầu về sử dụng đất hỗn hợp, đảm bảo đáp ứng linh hoạt và năng động cho nhu cầu phát triển của đô thị, bao gồm: các loại chức năng được phép xây dựng trong mỗi khu đất, đề xuất các ngưỡng khống chế (nếu cần thiết) về mật độ xây dựng, tầng cao công trình và hệ số sử dụng đất phù hợp với cấu trúc không gian quy hoạch và các chiến lược phát triển chung của toàn đô thị.
5. Nghiên cứu tổ chức mạng lưới công viên, vườn hoa, tuyến không gian đi bộ tạo dựng không gian xanh mở đa dạng, đáp ứng tốt nhu cầu của người dân đô thị và từng bước tham gia thu hút và phục vụ du khách đến sử dụng các dịch vụ trong khu vực này, nhấn mạnh giá trị của các không gian cảnh quan sinh thái.
6. Quy hoạch hệ thống công trình công cộng, đảm bảo phù hợp với các quy định hiện hành và hướng tới mục tiêu tiết kiệm năng lượng.
7. Thiết kế đô thị:
 - Xác định và quy hoạch các công trình điểm nhấn trong không gian khu vực quy hoạch theo các hướng, tầm nhìn khác nhau;
 - Nghiên cứu đề xuất thiết kế đô thị cho các trục đường chính đô thị.
 - Quy định về chiều cao, khoảng lùi của công trình trên từng đường phố và các ngã phố;
 - Quy định các nguyên tắc về: hình khối, màu sắc, ánh sáng, hình thức kiến trúc chủ đạo của các công trình kiến trúc; hệ thống cây xanh, mặt nước, quảng trường.
 - Xây dựng quy định quản lý quy hoạch và kiến trúc đô thị theo nội dung của đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 để quản lý kiến trúc cảnh quan từng công trình, từng ô phố, từng tuyến phố hoặc từng khu vực.
8. Đề xuất các giải pháp điều chỉnh quy hoạch hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị, bao gồm:
 - San nền: Xác định cao độ nền xây dựng và khối lượng đào đắp đối với từng ô phố. Đồng thời nghiên cứu điều chỉnh mạng lưới thoát nước mưa đến các

tuyến đường cấp phân khu vực trở lên. Lưu ý đến tình trạng úng ngập, cao độ nền các khu dân cư hiện trạng có thể thấp hơn cao độ nền quy hoạch, để có giải pháp phù hợp.

- Mạng lưới đường giao thông: Các giải pháp quy hoạch giao thông chính đô thị có liên quan đến khu vực thiết kế; Điều chỉnh giao thông khu vực về mặt cắt, chỉ giới đường đỏ; Bến, bãi đỗ xe,...;
9. Dự kiến những hạng mục ưu tiên phát triển và nguồn lực thực hiện.
10. Đánh giá môi trường chiến lược.

IV. THÀNH PHẦN HỒ SƠ ĐỒ ÁN ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH PHÂN KHU :

Thành phần hồ sơ đồ án quy hoạch thực hiện theo Luật Quy hoạch đô thị, các văn bản hướng dẫn có liên quan và nhu cầu điều chỉnh, cụ thể như sau:

- Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;
- Thông tư số 12/2016/TT- BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng Quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;
- Quy chuẩn về quy hoạch xây dựng QCVN 01: 2008/BXD.
- Nội dung điều chỉnh quy hoạch.

4.1. Phần bản vẽ:

TT	Tên bản vẽ “Điều chỉnh quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 Khu dân cư Vĩnh Hiệp – Vĩnh Ngọc – Vĩnh Thạnh, TP. Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Tỷ lệ	Quy cách bản vẽ		
			Hồ sơ báo cáo	Hồ sơ hoàn thiện (màu hoặc đen trắng)	Hồ sơ thu nhỏ
1	Sơ đồ vị trí và giới hạn khu vực lập quy hoạch	1/10.000	x	x	x
2	Bản đồ hiện trạng kiến trúc, cảnh quan và đánh giá đất xây dựng	1/2.000	x	x	x
3	Bản đồ hiện trạng hệ thống hạ tầng kỹ thuật	1/2.000	x	x	x
4	Bản đồ quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất	1/2.000	x	x	x
5	Sơ đồ tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan	1/2.000	x	x	x
6	Bản đồ quy hoạch giao thông	1/2.000	x	x	x
7	Bản đồ quy hoạch chuẩn bị kỹ thuật	1/2.000	x	x	x
8	Bản đồ chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng và hành lang bảo vệ các tuyến hạ	1/2.000	0	x	0

TT	Tên bản vẽ “Điều chỉnh quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 Khu dân cư Vĩnh Hiệp – Vĩnh Ngọc – Vĩnh Thạnh, TP. Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Tỷ lệ	Quy cách bản vẽ		
			Hồ sơ báo cáo	Hồ sơ hoàn thiện (màu hoặc đen trắng)	Hồ sơ thu nhỏ
	tầng kỹ thuật				
9	Bản đồ đánh giá môi trường chiến lược	1/2.000	x	x	x
10	Các bản vẽ thiết kế đô thị:		x	x	x

4.2. Phần văn bản:

1. Thuyết minh tổng hợp - Hồ sơ bản vẽ thu nhỏ.
2. Dự thảo tờ trình xin phê duyệt.
3. Dự thảo Quy định quản lý xây dựng đô thị theo quy hoạch.
4. Đĩa CD lưu trữ toàn bộ nội dung thuyết minh và bản vẽ.

4.3. Số lượng hồ sơ sản phẩm bàn giao:

Số lượng hồ sơ sản phẩm bàn giao là: 10 - 15 bộ tùy theo yêu cầu quản lý quy hoạch.

V- TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN:

- Bắt đầu thực hiện: Từ khi nhiệm vụ quy hoạch - dự toán được duyệt và hợp đồng tư vấn được ký kết.
- Hoàn thành: 03 tháng từ khi bắt đầu thực hiện (không bao gồm thời gian chờ xếp lịch báo cáo, lấy ý kiến, thẩm định và phê duyệt quy hoạch).

VI- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Cơ quan phê duyệt: UBND tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan thỏa thuận nội dung đồ án: Sở Xây dựng Khánh Hòa;
- Cơ quan thẩm định và trình duyệt: Sở Xây dựng Khánh Hòa;
- Chủ đầu tư: Phòng Quản lý Đô thị TP. Nha Trang;
- Đơn vị tư vấn lập quy hoạch: Theo kết quả đấu thầu hoặc chỉ định thầu của cơ quan có thẩm quyền.